

Số: 406/QĐ - TCĐKTCN

Sơn La, ngày 07 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ SƠN LA

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 277/QĐ-BLĐTBXH ngày 07/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Sơn La thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-TCĐKTCN ngày 12/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐT ngày 17/10/2023 của Hội đồng trường, Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La về kết quả thực hiện Nghị quyết phiên họp thứ 5; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2023;

Căn cứ Thông báo số 1033/TB-TCĐKTCN ngày 01/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La tại Hội nghị giao ban tháng 12/2023;

Căn cứ Báo cáo số 51/BC-TCHCQT ngày 05/12/2023 của phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị về việc báo cáo kết quả tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ của trường.

Xét đề nghị của trường phòng, phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La gồm 4 Chương 19 Điều.

Điều 2. Các ông (bà) trưởng phòng: Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Tài chính - Kế hoạch, Đào tạo; các phòng, khoa, tổ chức đoàn thể và viên chức, người lao động nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số: 316/QĐ-TCĐN ngày 20/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La về việc ban hành quy chế dân chủ trong hoạt động và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BCD tỉnh;
 - Sở Nội vụ;
 - Đảng ủy trường;
 - Như Điều 2;
 - Lưu: VT.
- } báo cáo;

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng

QUY CHẾ

**Thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La**
(Ban hành Kèm theo Quyết định số 406/QĐ-TCĐKTCN ngày 07/12/2023
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Sơn La)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La (sau đây gọi tắt là trường), bao gồm: nội dung thực hiện dân chủ trong trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với cấp trên, cá nhân, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Dân chủ trong nội bộ trường bao gồm:

- a. Những việc phải công khai để viên chức, người lao động biết;
- b. Những việc viên chức, người lao động tham gia ý kiến, Hiệu trưởng quyết định;
- c. Những việc viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát và thụ hưởng;
- d. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và của viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên các hệ đào tạo (sau đây gọi chung là người học) trong việc thực hiện dân chủ đối với hoạt động nội bộ của trường.

3. Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan bao gồm:

- a. Mối quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan cấp trên;
- b. Trách nhiệm của Hiệu trưởng trong quan hệ và giải quyết công việc với chính quyền, địa phương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Viên chức, người lao động và người học nhà trường;
2. Các tổ chức đoàn thể thuộc trường;
3. Các tổ chức, cá nhân ngoài trường có liên quan.

Điều 3. Mục đích thực hiện dân chủ

1. Phát huy quyền làm chủ của viên chức, người lao động và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân chủ tại trường;

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, đội ngũ viên chức, người lao động có đủ phẩm chất và năng lực, làm việc đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo;

3. Phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, phiền hà, sách nhiễu trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Yêu cầu thực hiện dân chủ

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; quản lý của chính quyền và vai trò phối hợp của các tổ chức đoàn thể trong trường;

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của trường.

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm quyền của viên chức, người lao động, người học được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ tại trường;

2. Tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, người lao động, người học và các cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật và Quy chế này;

3. Không trái với pháp luật, chuẩn mực nghề nghiệp và đạo đức xã hội.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG

Điều 6. Nội dung, hình thức, thời điểm và trách nhiệm tổ chức thực hiện công khai

1. Nội dung công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Hiệu trưởng phải công khai trong nội bộ trường các nội dung sau đây:

a. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường;

b. Kế hoạch công tác hằng năm (*hằng quý, hằng tháng*) của trường;

c. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của trường; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (*nếu có*);

d. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

e. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của trường, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công;

f. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản hành chính khác của trường;

g. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong trường; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

h. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ trường;

i. Nội quy, quy chế, quy định của trường; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong trường;

k. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

l. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của trường;

m. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của trường.

2. Hình thức, thời điểm công khai

a. Niêm yết thông tin tại bảng thông báo của trường;

b. Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử của trường;

c. Thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động hàng năm;

d. Thông báo bằng văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động;

e. Thông báo thông qua tổ chức Đảng; lãnh đạo các phòng, khoa; Ban Chấp hành công đoàn đến đảng viên, viên chức, người lao động, công đoàn viên;

f. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và Quy chế thực hiện dân chủ của trường;

g. Nội dung thông tin quy định tại Khoản 1, Điều này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai (*trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*).

3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng trong tổ chức thực hiện các nội dung công khai

a. Chỉ đạo triển khai thực hiện việc công khai các thông tin quy định tại Khoản 1, Điều này trên cổng thông tin điện tử của trường hoặc hệ thống thông tin nội bộ ít nhất 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin (*trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*);

b. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và nội dung cần công khai, Hiệu trưởng có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác phù hợp bảo đảm để viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi;

c. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai; thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

d. Xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện; việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong Quy chế thực hiện dân chủ của trường phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế và không trái với quy định tại mục này.

e. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nội dung, hình thức viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Nội dung bàn và quyết định

a. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân;

b. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của viên chức, người lao động tại trường ngoài các khoản đã được pháp luật quy định;

c. Nội dung Nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động hàng năm;

d. Các công việc tự quản khác trong nội bộ trường không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

2. Hình thức bàn và quyết định

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, nhà trường sẽ áp dụng một trong các hình thức tham gia ý kiến sau:

a. Viên chức, người lao động bàn và quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều này tại Hội nghị viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn và Hiệu trưởng hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động nhà trường cùng đề nghị. *(Hội nghị họp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số viên chức, người lao động được triệu tập có mặt; Nghị quyết, Quyết định của Hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự Hội nghị tán thành và nội dung không trái quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội).*

b. Trường hợp không thể tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động vì lý do bất khả kháng hoặc Hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định tại Điểm a khoản 2 Điều này thì Hiệu trưởng sau khi đã thông nhất với Ban Chấp hành công đoàn quyết định phát phiếu lấy ý kiến, gửi dự thảo văn bản đề viên chức, người lao động tham gia ý kiến.

Điều 8. Tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động

1. Thời gian, thành phần tham gia Hội nghị

a. Hội nghị viên chức, người lao động do Hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với Công đoàn tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau Lễ khai giảng năm học mới;

b. Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có đề xuất của ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động nhà trường cùng đề nghị;

c. Thành phần tham gia Hội nghị: toàn thể viên chức, người lao động.

2. Nội dung của Hội nghị

a. Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của trường;

b. Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động năm học trước và những quy định về thực hiện dân chủ tại trường;

c. Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm;

d. Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng và phối hợp với chuyên môn để phát động phong trào thi đua năm học tiếp theo;

e. Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy chế này;

f. Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 10, Quy chế này;

g) Thực hiện các công việc khác theo Quyết định của Hội nghị;

3. Trình tự tổ chức Hội nghị:

a. Hiệu trưởng trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a, điểm c, Khoản 3 Điều này;

b. Chủ tịch Công đoàn trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm b, điểm d, Khoản 3 Điều này;

c. Viên chức, người lao động tham dự Hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có);

d. Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền; bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của viên chức, người lao động; các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm học tiếp theo của trường;

e. Trưởng Ban Thanh tra nhân dân trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm học và chương trình công tác năm tiếp theo (bao gồm cả báo cáo nhiệm kỳ nếu kết thúc nhiệm kỳ công tác);

f. Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy chế này (nếu có);

g. Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác;

h) Ký kết giao ước thi đua giữa Hiệu trưởng với Chủ tịch công đoàn;

i) Thông qua Nghị quyết Hội nghị.

Điều 9. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể viên chức, người lao động

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy chế này; phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động, Quy chế thực hiện dân chủ và các nội dung khác đã được viên chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện;

2. Định kỳ 06 tháng một lần, Hiệu trưởng phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể viên chức, người lao động trong toàn trường;

3. Đảng viên, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 7, Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn viên chức tỉnh, UBND tỉnh hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Điều 10. Viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Nội dung tham gia ý kiến

a. Chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường;

- b. Kế hoạch công tác hàng năm của trường;
- c. Tổ chức phong trào thi đua của trường;
- d. Báo cáo sơ kết, tổng kết của trường;
- e. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- f. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động; bầu cử, bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý;
- g. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động;
- h. Các dự thảo Nội quy, Quy chế, Quy định của trường;
- i. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến của viên chức, người lao động, nhà trường tổ chức lấy ý kiến thông qua một số hình thức sau đây:

- a. Tham gia ý kiến trực tiếp với Hiệu trưởng hoặc thông qua trưởng các phòng, khoa;
- b. Thông qua Hội nghị viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của phòng, khoa, hoặc của trường;
- c. Thông qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi;
- d. Thông qua hòm thư góp ý, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, của trường;
- e. Thông qua Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác của trường;
- f. Thông qua các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong Quy chế này.

3. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động tham gia ý kiến

a. Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 10, Quy chế này trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của viên chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu viên chức, người lao động;

b. Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp với Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung viên chức, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của trường;

c. Đảng viên, viên chức, người lao có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Điều 11. Viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Nội dung kiểm tra, giám sát

a. Việc thực hiện các nội dung mà tập thể viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy chế này;

b. Việc tổ chức thực hiện dân chủ tại trường và kết quả thực hiện chính sách, pháp luật của Hiệu trưởng, tập thể lãnh đạo nhà trường.

2. Hình thức kiểm tra, giám sát

a. Kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động học tập, công tác tại trường;

b. Kiểm tra, giám sát thông qua việc quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với viên chức lãnh đạo, viên chức quản lý hoặc viên chức, người lao động toàn trường;

c. Tiếp cận các thông tin được công khai, các thông tin, báo cáo của trường hoặc của người được giao thực hiện các nội dung viên chức và người lao động bàn, quyết định.

d. Tham dự Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm;

e. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

f. Viên chức, người lao động được sử dụng các thiết bị kỹ thuật (*ghi âm, máy quay, hình ảnh*) để thực hiện việc kiểm tra, giám sát các nội dung tại Khoản 1, Điều này.

3. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát

a. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng, tập thể lãnh đạo và người được giao nhiệm vụ khác tại trường; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh;

b. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Hiệu trưởng, Ban Chấp hành Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động tại trường hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ;

c. Ban Thanh tra nhân dân thay mặt viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

a. Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn xây dựng và ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở;

b. Tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động; thực hiện việc đối thoại, giải trình với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động hàng năm;

c. Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động; kiến nghị của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác trong trường; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

d. Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

e. Xử lý người có hành vi cản trở viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật (nếu có);

f) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Hiệu trưởng, Ban Chấp hành công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân, các đoàn thể và viên chức quản lý có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Viên chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Điều 13. Ban Thanh tra nhân dân

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân

a. Ban Thanh tra nhân dân do Hội nghị viên chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn;

b. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là viên chức, người lao động có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong trường, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Kế toán trưởng.

c. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tin nhiệm hoặc xin thôi làm nhiệm vụ thì Ban Chấp hành Công đoàn đề nghị Hội nghị viên chức, người lao động quyết định cho thôi làm nhiệm vụ và bầu người khác thay thế;

d. Ban Thanh tra nhân dân gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban và các Thành viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các Thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban. Ban Thanh tra nhân dân làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

e. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Hội nghị viên chức, người lao động, Ban Chấp hành công đoàn ban hành Quyết định công nhận kết quả bầu cử Ban Thanh tra nhân dân.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

a. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể viên chức, người lao động; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ tại trường;

b. Kiến nghị Hiệu trưởng xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó;

c. Yêu cầu Hiệu trưởng cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát;

d. Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của viên chức, người lao động;

e. Kiến nghị Hiệu trưởng khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, người lao động; trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý;

f. Tham dự các cuộc họp của nhà trường có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân;

g. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của, viên chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

3. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

a. Ban Thanh tra nhân dân do Ban Chấp hành Công đoàn trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động;

b. Xây dựng chương trình công tác theo từng quý, 06 tháng và hằng năm theo Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn (*Chương trình công tác gồm: mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, kinh phí, tổ chức thực hiện và các điều kiện bảo đảm khác*);

c. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn và thông báo đến đối tượng được kiểm tra, giám sát (*nếu có*) chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát. Kết quả kiểm tra, giám sát, xác minh được lập thành văn bản gửi đến tập thể, cá nhân có phản ánh, kiến nghị (*trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định*).

d. Ban Thanh tra nhân dân giữ mối liên hệ và phối hợp chặt chẽ với Hiệu trưởng, viên chức, người lao động nhà trường để kịp thời tiếp nhận ý kiến phản ánh, tổng hợp, đối chiếu, xác minh và kiến nghị giải quyết hoặc báo cáo cáo đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

e. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo định kỳ (*quý, 06 tháng, năm*) về kết quả hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn. Báo cáo hàng năm tại Hội nghị viên chức, người lao động;

Điều 14. Trách nhiệm trong việc bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

a. Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động của trường; báo cáo kết quả công tác hàng năm và mục tiêu, phương hướng công tác năm tiếp theo;

b. Trực tiếp đối thoại, cung cấp thông tin hoặc yêu cầu tập thể, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ban Thanh tra nhân dân;

c. Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị;

d. Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (*nếu có*) việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ tại trường;

đ. Xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, người có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ban Chấp hành Công đoàn

a. Giới thiệu nhân sự để Hội nghị viên chức, người lao động bầu làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân; đề nghị cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên;

b. Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác; xem xét báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân khi xét thấy cần thiết;

c. Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân gửi đến Hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền;

d. Vận động công đoàn viên phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

e. Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CƠ QUAN CẤP TRÊN, CÁC CƠ SỞ GDNN VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 15. Dân chủ trong quan hệ của Hiệu trưởng khi giải quyết công việc với cơ quan cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn và chấp hành các quyết định của cơ quan cấp trên;
2. Phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đề xuất, kiến nghị những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan cấp trên;
3. Khi có căn cứ pháp lý cho rằng quyết định của cơ quan cấp trên là trái pháp luật thì phải báo cáo ngay với người ra quyết định. Trong trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định đó thì phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp của người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành quyết định đó;
4. Tham gia, đóng góp ý kiến đối với hoạt động của cơ quan cấp trên khi có yêu cầu;
5. Định kỳ báo cáo tình hình công tác của trường với cơ quan cấp trên theo quy định.

Điều 16. Dân chủ trong quan hệ của Hiệu trưởng khi giải quyết công việc với các cơ sở giáo dục và người học

1. Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ tại trường;
2. Liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức các hoạt động đào tạo theo quy định;
3. Liên kết với cơ sở giáo dục đại học để thực hiện các hoạt động sau đây:
 - a. Đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - b. Đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng lên trình độ đại học theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;
4. Liên kết, phối hợp với trung tâm giáo dục thường xuyên để thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo quy định.
5. Phối hợp với gia đình người học để làm tốt công tác giáo dục nhằm phát triển toàn diện người học;
6. Phối hợp với gia đình người học để nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

Điều 17. Mối quan hệ giữa nhà trường với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền sở tại để phối hợp, giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của người học.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Phối hợp thực hiện

Hiệu trưởng đề nghị các đoàn thể trong trường thực hiện các nội dung sau:

1. Phối hợp tuyên truyền, vận động các thành viên trong đoàn thể mình hiểu và thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế này.
2. Tập hợp những ý kiến, kiến nghị chính đáng của các thành viên trong đoàn thể về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại trường; kịp thời báo cáo Hiệu trưởng hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết.
3. Tham gia giám sát việc thực hiện các nội dung tại Quy chế này.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Viên chức, người lao động nhà trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.
2. Ban Biên tập Website đăng tải Quy chế này lên Cổng thông tin điện tử nhà trường.
3. Các phòng, khoa, đoàn thể quán triệt nội dung Quy chế này đến viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên tại các cuộc họp phòng, khoa, đoàn thể.
4. Giao phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai thực hiện tốt Quy chế này, định kỳ hàng năm báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.
5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp đề nghị phản ánh về Ban Giám hiệu (*qua phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị*) để tổng hợp xem xét, quyết định./.